

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 11 – 6 – 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang, bà Bùi Thị Thêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Gon Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Ngô Tấn T, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1989 tại xã P, huyện T, tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Mỹ Thạnh T 2, xã P, huyện T, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Ngô Tấn N và bà Đỗ Thị Hồng H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 11/9/2018 bị Toà án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HS-ST ngày 11/9/2018;

- Ngày 31/12/2019 bị Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Yên xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2019/HS-ST ngày 31/12/2019;

- Ngày 24/8/2020 bị Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS-ST ngày 24/8/2020. Tổng hợp hình phạt chung là 04

năm 03 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn 4, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

+ Ông Y N Niê, sinh năm 1986. Địa chỉ: Buôn Z, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Đào Công H, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Hoàng Thanh L, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Phú Yên (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Ba D, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn 7, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng cuối tháng 01/2025, Ngô Tấn T đi đến chặt mía thuê cho gia đình anh Nguyễn Ba D ở thôn 7, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/3/2025, khi đi ngang qua rẫy mía của người dân ở thôn 4, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, Thực thấy một chiếc xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius, màu đen bạc, biển số 47G1 - 167.42 của bà Nguyễn Thị T1 đang dựng ở lề đường và trên xe có cắm sẵn chiếc chìa khóa, nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này bán lấy tiền tiêu xài; sau khi quan sát xung quanh không có người trông coi nên Thực lén lút đến chỗ xe máy chị T1 rồi nổ máy và điều khiển xe chạy về hướng huyện S, tỉnh Phú Yên để tiêu thụ. Khi T chạy xe đến khu vực gần cầu Suối S thuộc thôn Đ, xã C, huyện M thì thấy tiệm sửa xe máy của anh Đào Công H nên đi vào hỏi bán chiếc xe mô tô T vừa trộm cắp, T nói đây là xe mô tô của mình và bị mất giấy tờ xe, anh H nói “*xe không có giấy tờ nên không mua*” thì T cam kết với anh H đây là xe của T và đề nghị anh H chụp ảnh T và chiếc xe để làm chứng cứ sau này nếu có phát sinh gì, nên anh H tưởng thật và thỏa thuận mua xe mô tô với giá là 2.200.000 đồng, số tiền này T đã tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, T đi nhờ xe mô tô của một người dân đi về lại lán trại gần nhà anh D, khi người đàn ông này chở T ngang qua rẫy mía người dân thuộc buôn Z, xã C, huyện M thì Thực thấy có xe

mô tô nhãn hiệu Honda Winnner màu đen, biển số 47G1 - 339.28 của anh Y N Niê, trên xe có cắm sẵn chìa khoá và không có người trông coi. Thấy vậy, T nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô này của anh Y N Niê để bán lấy tiền tiêu xài; T nói người đàn ông chở T dừng xe để T xuống xe. Sau khi người đàn ông chở T đã chạy xe được một quãng đường xa thì T quan sát xung quanh không có người nên T liền đến chỗ xe mô tô của anh Y N rồi bật khoá nổ máy chiếc xe, sau đó T điều khiển về hướng huyện S, tỉnh Phú Yên để tìm chỗ tiêu thụ; trên đường đi T bẻ biển số xe vứt vào bãi mía ven đường để tránh bị phát hiện xe trộm cắp. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày T chạy xe đến tiệm xe sửa xe của anh Nguyễn Hoàng Thanh L sinh năm 1998, ở Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Phú Yên và đề nghị bán xe mô tô mới trộm cắp cho anh L. Anh L nói không mua vì xe không có giấy tờ, nhưng T nói xe của mình và bị mất giấy tờ và có thể chụp hình T và xe để làm chứng cứ sau này, nên anh L tưởng thật, chụp ảnh T và thỏa thuận mua chiếc xe trên với giá 1.500.000 đồng; sau khi bán chiếc xe mô tô nói trên T lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 17/03/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M'Đrăk kết luận:

- Xe mô tô biển kiểm soát 47G1 - 167.42 có giá là: 4.667.000 đồng. Xe mô tô biển kiểm soát: 47G1 - 339.28 có giá là: 9.167.000 đồng. Tổng giá trị hai xe là: 13.834.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ gồm: Xe mô tô biển kiểm soát 47G1-167.42, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - bạc, số khung: C6039Y287356, số máy: 5C63287416; Xe mô tô biển kiểm soát: 47G1 - 339.28, nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu cam đen, số khung: RLHKC2605GY091233; Số máy: KC26E1125905.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 20/5/2025 của Viện kiểm sát nhân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Ngô Tấn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Tấn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Tấn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 47G1-167.42, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - bạc, số khung: C6039Y287356, số máy: 5C63287416 và xe mô tô biển kiểm soát: 47G1 - 339.28, nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu cam đen, số khung: RLHKC2605GY091233; Số máy: KC26E1125905 cho bà Nguyễn Thị T1 và anh Y N Niê chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 3.700.000 đồng, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử truy thu số tiền trên để nộp sung quỹ nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại bà Nguyễn Thị T1 và ông Y N Niê và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đào Công H, ông Nguyễn Hoàng Thanh L và ông Nguyễn Ba D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào ngày 07/3/2025, bị cáo hai lần trộm cắp tài sản là xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 47G1-167.42 và xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 47G1-339.28 để bán lấy tiền tiêu xài. Tổng giá trị tài sản là 13.834.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Ngô Tấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

“Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....”

[4] Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi chiếm đoạt tài sản bất hợp pháp sẽ bị xử lý thích đáng theo quy định của pháp luật. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, muốn có tiền tiêu sài mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 11/9/2018 bị Toà án nhân dân thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HS-ST ngày 11/9/2018; Ngày 31/12/2019 bị Toà án nhân dân huyện Tây Hoà, tỉnh Phú Yên xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2019/HSST ngày 31/12/2019; Ngày 24/8/2020 bị Toà án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2020/HSST ngày 24/8/2020. Ngoài ra, trong vụ án này bị cáo phạm tội 02 lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà bị cáo tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần xem xét khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại. Do đó, bị cáo được xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra công an tỉnh

Đắc Lắc đã trả lại tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 47G1-167.42, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - bạc, số khung: C6039Y287356, số máy: 5C63287416 và xe mô tô biển kiểm soát: 47G1 - 339.28, nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu cam đen, số khung: RLHKC2605GY091233; Số máy: KC26E1125905 cho bà Nguyễn Thị T1 và anh Y N Niê chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị T1 và anh Y N Niê không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đào Công H mua xe mô tô với giá là 2.200.000 đồng và anh Nguyễn Hoàng Thanh L mua xe mô tô với giá là 1.500.000 đồng. Tuy nhiên, anh H và anh L không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mua bán xe nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Đối với số tiền 3.700.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính do phạm tội mà có. Do đó, cần truy thu số tiền trên để nộp ngân sách nhà nước.

Về hành vi của anh Đào Công H và Nguyễn Hoàng Thanh L khi mua xe mô tô của bị cáo đều không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắc Lắc không xử lý anh H và anh L là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Tấn T 01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 09/3/2025.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu số tiền 3.700.000 đồng đối với bị cáo Ngô Tấn T để nộp vào ngân sách nhà nước.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đắc Lắc trả tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 47G1-167.42, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen - bạc, số khung: C6039Y287356, số máy: 5C63287416 và xe mô tô biển kiểm soát: 47G1 - 339.28, nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu cam đen, số

khung: RLHKC2605GY091233; Số máy: KC26E1125905 cho bà Nguyễn Thị T1 và anh Y N Niê là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Tấn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đắk Lắk (PV06);
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Chi cục THA.DS huyện M;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Thu Hà